

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

<b>E-ĐKC 1.3</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chủ đầu tư: <b>Công ty Thủy điện Sơn La – Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam;</b></li><li>- Địa chỉ: Số 56, đường Lò Văn Giá, tổ 3 Chiềng Lè, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.</li><li>- Điện thoại: 02122240030/ 2.220.334; Fax: 02123.751106;</li><li>- Tài khoản: 116000088611 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Sơn La.</li><li>- Mã số thuế: 0100100079-079</li></ul>
<b>E-ĐKC 1.5</b>	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: + Nhà máy Thủy điện Sơn La – Đ/c: Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. + Nhà máy Thủy điện Lai Châu – Đ/c: Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
<b>E-ĐKC 1.11</b>	Nhà thầu: _____ [ <i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i> ].
<b>E-ĐKC 2.2 (i)</b>	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: _____ [ <i>liệt kê tài liệu</i> ].
<b>E-ĐKC 4.1</b>	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: Phòng Kế hoạch và Vật tư - Công ty thủy điện Sơn La Địa chỉ: Số 56, đường Lò Văn Giá, tổ 3 Chiềng Lè, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La. Điện thoại: 02122240030/ 2.220.334; Fax: 02123.751106; E-mail: <a href="mailto:slhpc.khvt@gmail.com">slhpc.khvt@gmail.com</a> .
<b>E-ĐKC 5.2</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3 % giá hợp đồng.</li><li>- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2027.</li></ul>

<b>E-ĐKC 5.4</b>	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bên mời thầu hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 20 ngày kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
<b>E-ĐKC 6.1</b>	Danh sách nhà thầu phụ: <i>Không áp dụng.</i>
<b>E-ĐKC 6.2</b>	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 10% giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 6.4</b>	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ <i>Không áp dụng.</i>
<b>E-ĐKC 10.1</b>	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
<b>E-ĐKC 10.2</b>	Giá hợp đồng: cố định
<b>E-ĐKC 11</b>	Điều chỉnh thuế: “Được phép”. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
<b>E-ĐKC 12.1</b>	Tạm ứng: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 13.1</b>	Phương thức thanh toán: - Số lần thanh, quyết toán: 02 đợt (01 đợt thanh toán và 01 đợt quyết toán) theo khối lượng hoàn thành được hai bên ký nghiệm thu theo quy định tại Hợp đồng. - Thời hạn thanh, quyết toán: Thanh toán 100% giá trị được nghiệm thu trong vòng 30 ngày làm việc khi Bên A nhận đủ các chứng từ sau: <i>a. Hồ sơ thanh toán đợt 1:</i> - Đề nghị thanh toán: 02 bản gốc. - Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu đợt 1: 03 bản gốc. - Bảng tính giá trị thanh toán trên cơ sở khối lượng công việc hoàn thành đã được xác nhận và đơn giá trong Hợp đồng: 03 bản gốc. - Bảng xác nhận khối lượng công việc phát sinh (nếu có): 03 bản

	<p>gốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong Hợp đồng (nếu có) trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu: 03 bản gốc</li> <li>- Hóa đơn điện tử (Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của hóa đơn) được gửi vào đường link cho Bên A tra cứu theo địa chỉ email: <a href="mailto:slhpc.khvt@gmail.com">slhpc.khvt@gmail.com</a>.</li> </ul> <p><i>b. Hồ sơ quyết toán</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị thanh toán: 02 bản gốc.</li> <li>- Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành thực tế có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu đợt 2: 03 bản gốc.</li> <li>- Bảng tính giá trị thanh, quyết toán trên cơ sở khối lượng công việc hoàn thành đã được xác nhận và đơn giá trong Hợp đồng: 03 bản gốc</li> <li>- Bảng xác nhận khối lượng công việc phát sinh (nếu có): 03 bản gốc.</li> <li>- Bảng xác định giá trị cho những công việc chưa có đơn giá trong Hợp đồng (nếu có) trong đó cần thể hiện cả khối lượng và đơn giá cho các công việc này có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu: 03 bản gốc</li> <li>- Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng: 03 bản gốc</li> <li>- Hóa đơn điện tử (Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của hóa đơn) được gửi vào đường link cho Bên A tra cứu theo địa chỉ email: <a href="mailto:slhpc.khvt@gmail.com">slhpc.khvt@gmail.com</a>.</li> </ul> <p><b>*) Nghiệm thu: 02 đợt</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiệm thu đợt 1: sau khi có phiếu phân tích kết quả lấy mẫu đợt 1, 2 và báo cáo quan trắc đợt 1, 2.</li> <li>+ Nghiệm thu đợt 2: sau khi có phiếu phân tích kết quả lấy mẫu đợt 3, 4 và báo cáo quan trắc đợt 3, 4.</li> </ul>
<b>E-ĐKC 13.2</b>	Giảm trừ thanh toán: Không áp dụng.
<b>E-ĐKC 15</b>	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì</p>

	<p>Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 1%/tuần cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8 %. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.  <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</i></p>
<p><b>E-ĐKC 17.1(c)</b></p>	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng: Việc hiệu chỉnh, bổ sung Hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực. Nội dung hiệu chỉnh, bổ sung được hai Bên bàn bạc, thống nhất và ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng theo thực tế thi công, bao gồm:</p> <p>a. Điều chỉnh khối lượng công việc trong hợp đồng: Khối lượng công việc của hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi thiết kế so với hợp đồng;</li> <li>- Phát sinh khối lượng công việc ngoài phạm vi hợp đồng được Bên A chấp thuận;</li> </ul> <p>b. Điều chỉnh, bổ sung đơn giá và giá hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh đơn giá: Không áp dụng.</li> <li>- Bổ sung đơn giá:</li> </ul> <p>+ Đối với phần công việc không có đơn giá trong Hợp đồng: Đơn giá thanh toán trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại thời điểm thi công và có chiết giảm 27,54% theo tỷ lệ tiết kiệm trong đấu thầu.</p> <p>c. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng: Tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng;</li> <li>- Thay đổi, điều chỉnh dự án, phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công theo yêu cầu của bên A làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng.</li> </ul>

	<p>- Do việc lấy mẫu không đúng với các thỏa thuận trong hợp đồng, tạm dừng hợp đồng theo yêu cầu của bên A và các thủ tục có liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của bên B gây ra.</p> <p>- Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của Bên A gây ra..</p>
<b>E-ĐKC 17.4</b>	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
<b>E-ĐKC 18 (e)</b>	Các trường hợp khác: Không áp dụng
<b>E-ĐKC 20.1</b>	<p>Đại diện Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau:</p> <p>+ Tiến độ thực hiện kịp thời, không ảnh hưởng đến quá trình vận hành nhà máy thủy điện, chất lượng hoàn thành tốt.</p> <p>+ Số liệu đầy đủ, tin cậy đáp ứng theo quy định tại hợp đồng.</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Trong vòng 7 ngày làm việc Nhà thầu phải có biện pháp khắc phục đối với những sai sót được xác định do lỗi chủ quan của Nhà thầu gây ra.</p>
<b>E-ĐKC 21.2</b>	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Bên mời thầu.
<b>E-ĐKC 22.2</b>	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: 60 ngày.</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, trong thời gian quy định thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân TP Sơn La, tỉnh Sơn La. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại Toà án sẽ do bên thua kiện chịu.</p>